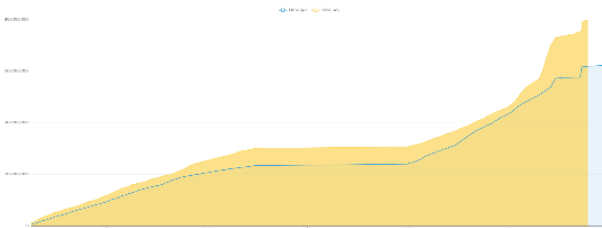


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

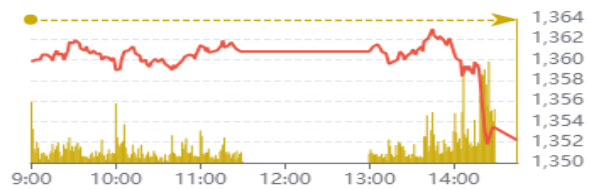
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.269,89	225,50
Thay đổi	-9,88	-1,93
Thay đổi %	-0,77%	-0,85%
KLGD (Triệu CP)	733,0	59,9
GTGD (Tỷ)	19.040	1.519
Độ rộng thị trường		
<i>CP tăng giá</i>	157	57
<i>CP giảm giá</i>	211	83
<i>CP tham chiếu</i>	72	71
P/E	13,93	15,89
P/B	1,72	1,39

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.348,9	-9,11	-8,08	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

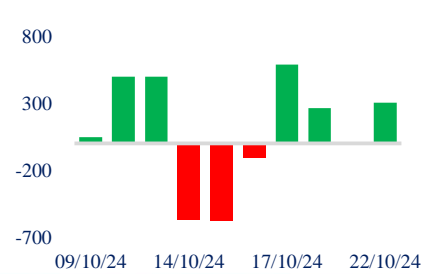
- VN-Index kết phiên giảm -9,88 điểm, đóng cửa tại 1.269,89 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 269 mã giảm và 107 mã tăng. Áp lực bán một lần nữa xuất hiện mạnh cuối phiên khiến cho chỉ số có phiên giảm thứ 3 liên tiếp. Diễn biến giảm điểm tại các TTCK quốc tế cũng phần nào tác động tiêu cực đến tâm lý của nhà đầu tư.

- Áp lực bán cuối phiên đến từ nhóm ngân hàng, từ đó kích hoạt trạng thái bán mạnh trên nhiều nhóm ngành khác trên thị trường. Bên cạnh đó nhóm cao su cũng ghi nhận diễn biến giảm mạnh, đặc biệt là cổ phiếu GVR.

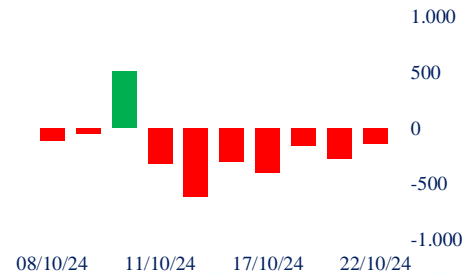
- Nhóm bất động sản mặc dù tăng điểm tích cực trong phiên sáng, tuy nhiên kết phiên nhiều cổ phiếu bị thu hẹp đà tăng trước áp lực bán chung của thị trường.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị gần 137 tỷ đồng, tập trung tại các mã KDH, VRE và HPG.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index phiên nay giảm với biên độ và thanh khoản lớn hơn phiên liền trước cho thấy bên bán ngày càng gia tăng và đang chiếm được ưu thế. Tuy nhiên, bên mua cũng tham gia khá tích cực tại vùng hỗ trợ 1.265 - 1.270 điểm. Do đó, cần đánh giá kỹ lưỡng diễn biến cung cầu tại vùng này để xác định xu hướng tiếp theo của chỉ số.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Trong bối cảnh áp lực bán gia tăng ngay tại nhóm ngành dẫn dắt, do đó nhà đầu tư nên cơ cấu lại danh mục và giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, từ 30% - 50%.

- Kịch bản 1 (60%): VN-Index giảm về vùng 1.265 - 1.270 điểm và đi ngang hình thành vùng tích lũy.

- Kịch bản 2 (40%): VN-Index giảm về vùng 1.240 - 1250

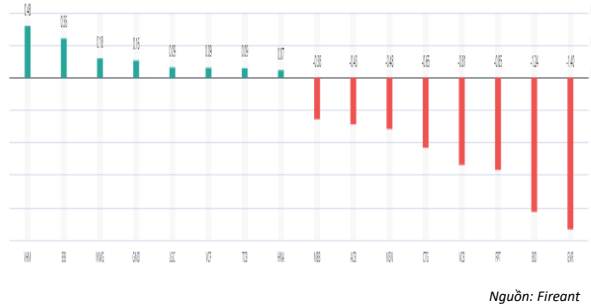
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	VTP	86,6	81,8	11/10/2024	93	73	Mua mới
2	KDH	32,8	33	18/10/2024	38,5	31	Mua mới

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,21%	-8,31%
Hóa chất	-2,68%	-4,48%
Tài nguyên Cơ bản	-0,41%	2,65%
Xây dựng và Vật liệu	-0,48%	-0,32%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,32%	-0,77%
Ô tô và phụ tùng	0,72%	-5,19%
Thực phẩm và đồ uống	-0,61%	-0,57%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1,06%	-3,57%
Y tế	-1,19%	-2,65%
Bán lẻ	0,07%	-2,74%
Truyền thông	-3,54%	5,44%
Du lịch và Giải trí	-0,77%	-2,71%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,75%	-2,19%
Ngân hàng	-0,88%	2,32%
Bảo hiểm	-0,84%	0,07%
Bất động sản	-0,20%	0,40%
Dịch vụ tài chính	-0,77%	-0,59%
Công nghệ Thông tin	-1,78%	-1,44%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	66,3	0,50 / 0,76%	10.985.541
TCB	24,2	0,05 / 0,21%	19.795.208
BVH	43,2	-0,55 / -1,26%	1.572.345
VPB	20,6	-0,05 / -0,24%	22.326.212
CTD	67,1	2,10 / 3,23%	2.106.553

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
UEVFN1	33,25	-0,09 / -0,27%	3.972.492
KDH	32,7	0,20 / 0,62%	4.395.555
VRE	18,6	-0,50 / -2,62%	9.090.969
HPG	26,65	-0,10 / -0,37%	18.350.636
VCI	35,45	-0,15 / -0,42%	15.711.215

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
CMV	Nguyễn Việt Phan	Em của NGUYỄN THỊ VIỆT ÁNH	21/10/2024	Bán	187.569
CMV	Nguyễn Văn Hậu	Chồng của NGUYỄN THỊ VIỆT ÁNH	21/10/2024	Bán	300.000
VRC	Trần Thị Vân	---	21/10/2024	Bán	0
VRC	Hoàng Toàn Quân	---	21/10/2024	Bán	0
VRC	Từ Như Quỳnh	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Thành viên Ủy ban kiểm toán/Người đại diện Pháp luật	21/10/2024	Bán	6.267.080

TIN TỨC

Trong nước

[Quốc hội xem xét đưa ngành Dược thành ngành mũi nhọn](#)
[Đề nghị tăng lương hưu](#)
[Sửa Luật Phá sản, quy định đặc thù với các Cty tài chính](#)

Doanh nghiệp

[LAS tăng lãi 14% trong quý 3](#)
[VietCredit tiếp tục có quý lỗ](#)
[EVF tăng gần 60% lợi nhuận trong quý 3](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Hàng loạt quan chức Fed ủng hộ giảm lãi suất từ từ](#)
[Quan chức ECB: Lãi suất sẽ tiếp tục hạ](#)
[Dow Jones giảm hơn 300 điểm](#)

Hàng hóa

[Vàng miếng tăng 3 triệu đồng/ngày](#)
[Dầu tăng gần 2% sau khi bị bán tháo](#)
[TQ không còn chiếm hơn 50% nhu cầu thép thế giới?](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	MSB	33.060.005	-0,39%
2	TPB	31.071.803	-1,14%
3	EIB	29.799.309	3,85%
4	VIB	25.448.686	-2,34%
5	SHB	23.333.039	-0,93%
6	VPB	22.326.212	-0,24%
7	DXG	21.965.961	0,31%
8	MBB	20.335.055	-1,17%
9	TCB	19.795.208	0,21%
10	HPG	18.350.636	-0,37%

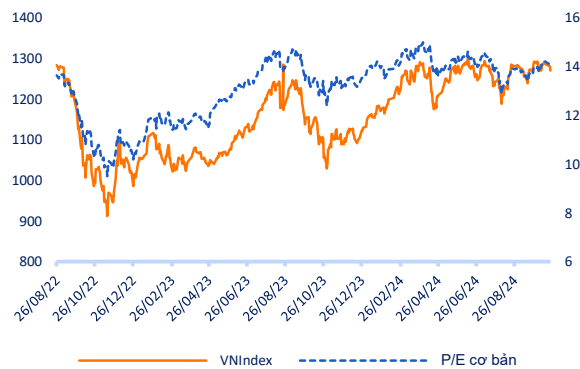
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	25062	0,09%	USD 23.400	25.402
EUR/VND	26789	0,36%	EUR 24.904	27.525
GBP/VND	32159	0,32%	GBP 29.891	33.038
USD/VND	162,00	0,00%	JPY 153	169
AUD/VND	28636	0,69%	CHF 26.605	29.406

Định giá thị trường





NHÓM CỔ PHIẾU TRỤ BỊ ĐẠP MẠNH, VN-INDEX TIẾP TỤC ĐIỀU CHỈNH

Bản tin ngày 23/10/2024

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	20,6	18,5	21/08/2024	20	17,0	11,4%	Mua
2	VTP	85,9	81,8	11/10/2024	93	73,0	5,0%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72,5	70	27/02/2024	83,8	69	3,6%	Nắm giữ
2	FMC	46,4	48,3	27/02/2024	53,7	45	-3,9%	Nắm giữ
3	HPG	26,65	26,5	08/10/2024	34	25	0,6%	Mua mới
4	DPR	38,65	40	28/06/2024	48	38	-3,4%	Nắm giữ
5	TCB	24,2	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	10,8%	Nắm giữ
6	TCM	45,85	45	12/09/2024	55	42	1,9%	Nắm giữ
7	PNJ	93	98,6	17/09/2024	117,6	92	-5,7%	Nắm giữ
8	CTG	35	35	19/09/2024	40	33	0,0%	Mua mới
9	NLG	38,15	41,5	24/09/2024	47,3	39,6	-8,1%	Mua mới
10	KDH	32,7	33	18/10/2024	38,5	31	-0,9%	Mua mới

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	BSR	23,9	24,1	16/08/2024	26	24,5	0,8%	Chốt lời
2	IDI	10	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	8,0%	Chốt lời
3	PNJ	105	101	19/08/2024	115	95,0	4,0%	Chốt lời
4	PDR	21,9	19,4	20/08/2024	24	18	12,9%	Chốt lời
5	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
6	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
7	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.